TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:27/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 9 - 2025
V/v "Không công nhận vợ chồng, tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hoàn

Ông Bùi Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - TH.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân, Khu vực 10 - TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:34/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc "Không công nhận vợ chồng, tranh chấp nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST- HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Anh T - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn QT, xã LS, tỉnh TH

- *Bị đơn*: Chị Ngô Ngọc TV - Sinh năm 2006

Địa chỉ: Làng NH, xã NL, tỉnh TH.

Tại phiên tòa vắng mặt Anh T và chị V. Anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Anh T trình bày: Anh và chị Ngô Ngọc TV tự nguyện tìm hiểu và chung sống như vợ chồng với nhau từ năm 2023 nhưng do không hiểu biết quy định của pháp luật nên anh và chị V không đi đăng ký kết hôn, đến thời điểm hiện tại anh và chị V vẫn chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi về chung sống với nhau đến tháng 8 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là anh và chị V không hợp tính nhau về quan điểm sống, nên trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Mâu thuẫn này đã

được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành. Từ cuối năm tháng 8 năm 2024 cho đến nay chị V về nhà bố mẹ đẻ ở Làng NH, xã NL, tỉnh TH sinh sống cũng từ đó anh và chị V ly thân nhau không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận anh với chị Ngô Ngọc TV là vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống anh và chị V có với nhau một con chung tên là Ngô Ngọc HT; sinh ngày 30/4/2024. Do thời điểm sinh con anh và chị V chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn nên khi khai sinh cho cháu HT chỉ có tên mẹ trong giấy khai sinh. Ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết giao con chung là Ngô Ngọc HT cho anh được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai gửi cho Tòa án và quá trình giải quyết vụ án chị Ngô Ngọc TV trình bày như sau: Chị và anh Lê Anh T tự nguyện tìm hiểu về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2023, nhưng do không hiểu biết quy định của pháp luật nên chị và anh T không làm thủ tục kết hôn, cho đến nay chị và anh T chưa thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi về chung sống đến tháng 8 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị và anh T không hợp tính nhau về quan điểm sống nên trong cuộc sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Mâu thuẫn này cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không có kết quả. Từ cuối tháng 8 năm 2024 cho đến nay chị và anh T sống ly thân, trong thời gian sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nếu anh T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận anh T với chị là vợ chồng thì chị cũng đồng ý với yêu cầu của anh Lê Anh T.

Về con chung: Chị và anh Lê Anh T có với nhau một con chung, Ngô Ngọc HT; sinh ngày 30/4/2024. Tại thời điểm sinh con chị và anh T chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn nên khi khai sinh cho cháu không có tên bố chỉ lấy tên mẹ trong giấy khai sinh, đồng thời cho cháu mang họ của chị. Hiện tại cháu T sinh sống cùng với chị. Ly hôn chị đồng ý giao con Ngô Ngọc HT cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc chị không phải cấp dưỡng nuôi chung cùng anh T.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Mặc dù anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV đều thống nhất, thỏa thuận được với nhau toàn bộ các vấn đề của vụ án, nhưng do anh T và chị V không có đăng ký kết hôn nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh T và chị V theo thủ tục chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố không công nhận vợ chồng đối với chị Ngô Ngọc TV. Theo quy định tại

Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - TH.

Anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV đều đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và đã nộp cho Tòa án bản tự khai, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của bộ luật Tố tụng dân sự. Do điều kiện công việc, đường xá xa xôi không thuận lợi nên cả anh T và chị V đều có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV đều thừa nhận chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2023, có đủ điều kiện kết hôn nhưng không tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định và đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Tòa án đã tiến hành phân tích, động viên các bên quay về đoàn tụ và đăng ký kết hôn nhưng cả anh T và chị V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai người đã sống ly thân nhau từ năm 2023 cho đến nay nên không đoàn tụ được, hiện tại cả anh T và chị V vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận vợ chồng. Xét thấy việc sống chung với nhau như vợ chồng giữa anh T và chị V từ năm 2023 mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng do đó căn cứ vào Điều 9; Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh T và chị V thống nhất với nhau có một con chung tên là Ngô Ngọc HT; sinh ngày 30/4/2024. Anh T và chị V đều thừa nhận tại thời điểm sinh con do chị V và anh T chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn nên khi khai sinh cho con không có tên bố chỉ lấy tên mẹ trong giấy khai sinh. Ly hôn anh T và chị V thống nhất, thỏa thuận giao con cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Hội đồng xét xử nghĩ đây là sự tự nguyện của các đương sự nên chấp nhận. Giao cháu Ngô Ngọc HT cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc chị Ngô Ngọc TV không trực tiếp nuôi con có quyền được đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án anh T không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh T đã được Tòa án giải thích các quy định của pháp luật về người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng anh T xác định anh vẫn đảm bảo đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con nên anh không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Lê Anh T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147; 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 9, 14; 15; 51; 53 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Nghị Quyết số: 01/2024/ NQHĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Ngọc HT; sinh ngày 30/4/2024 cho anh Lê Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến tuổi thành niên.

Chị Ngô Ngọc TV được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Ngọc TV không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Anh Lê Anh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0000469 ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh TH, anh Lê tuấn Anh đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh Lê Anh T và chị Ngô Ngọc TV, anh T và chị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TH;
- VKSND Khu vực 10 -TH;
- THADS tỉnh TH;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Điểm **Lê Thị Ngân** **Phạm Xuân Thành**